

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức : **Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn**
2. Mã chứng khoán : **SRT**
3. Trụ sở chính : Số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
4. Điện thoại : (028) 3829 0198 Fax: (028) 3822 5722
5. Người thực hiện công bố thông tin : **Đào Anh Tuấn**
6. Địa chỉ thường trú : Số 198 đường Xóm Đất, Phường 10, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
7. Điện thoại : 090 3776046
8. Loại thông tin công bố:  
 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
9. Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
10. Địa chỉ Website đăng tải thông tin: [www.saigonrailway.com.vn](http://www.saigonrailway.com.vn).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố./.

*Tài liệu đính kèm:*  
- Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Đào Anh Tuấn**

CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01-22/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021;*

*Căn cứ Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/6/2022;*

*Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/6/2022.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (Báo cáo kèm theo).
2. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 (Báo cáo kèm theo).
3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (Báo cáo tài chính kèm theo).
4. Kế hoạch kinh doanh năm 2022, với các chỉ tiêu chủ yếu sau đây:
  - 4.1. Doanh thu: 1.306,328 tỷ đồng (bằng 141,6% so với năm 2021), trong đó:
    - Doanh thu từ dịch vụ vận tải: 1.107.000 triệu đồng.
    - Doanh thu từ các dịch vụ khác: 199.328 triệu đồng.
  - 4.2. Tổng chi phí: 1.383,328 tỷ đồng (bằng 130,1% so với năm 2021).
  - 4.3. Lợi nhuận trước thuế: - 77,000 tỷ đồng (bằng 54,9% so với năm 2021).  
*(Kế hoạch SXKD năm 2022 tại Phụ lục số 02 kèm theo)*
5. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022:
  - Căn cứ Nguồn trích khấu hao TSCĐ dự kiến năm 2022 chủ yếu bố trí trả gốc vay các dự án và bố trí vốn còn thiếu vốn đối ứng của các dự án đã hoàn thành từ năm 2020 trở về trước nên Công ty không còn nguồn vốn để đầu tư mới năm

2022. Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 (Kế hoạch sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ năm 2022), cụ thể như sau:

- + Nguồn vốn khấu hao TSCĐ sử dụng năm 2022: 87.812,44 triệu đồng.
- + Kế hoạch sử dụng năm 2022 : 87.525,96 triệu đồng.
- + Còn lại dự phòng : 286,48 triệu đồng.

(Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 tại Phụ lục số 01, 03 kèm theo)

6. Phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 lỗ: 138.935.630.284 đồng; Lỗ lũy kế cuối năm 2020 chuyển sang 2021 là: 253.677.934.593 đồng. Do đó, lỗ lũy kế tính đến cuối năm 2021 của Công ty là 392.613.564.877 đồng. Vì vậy, Công ty không có lợi nhuận để phân phối và chi trả cổ tức năm 2021.

Năm 2022, Công ty không chia cổ tức và trích lập các quỹ để bù đắp khoản lỗ lũy kế.

7. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch năm 2022:

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Công ty xác định tiền lương, thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 như sau:

a) Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương, thù lao thực hiện năm 2021	Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>725.952.000</b>
	Thành viên (Đại diện phần vốn)	2	16.215.000	389.160.000
	Thành viên (không đại diện phần vốn)	2	14.033.000	336.792.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>			<b>204.096.000</b>
	Trưởng ban kiểm soát	1	14.033.000	168.396.000
	Kiểm soát viên (*)	2	1.487.500	35.700.000
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>			<b>930.048.000</b>

b) Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022:

TT	Chức danh	Số người	Mức lương, thù lao kế hoạch năm 2022	Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>871.200.000</b>
	Thành viên (Đại diện phần	2	19.500.000	468.000.000

	vốn)			
	Thành viên (không đại diện phần vốn)	2	16.800.000	403.200.000
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>			<b>243.600.000</b>
	Trưởng ban kiểm soát	1	16.800.000	201.600.000
	Kiểm soát viên (*)	2	1.750.000	42.000.000
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>			<b>1.114.800.000</b>

(\*): Kiểm soát viên không chuyên trách

8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách sau đây để kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES).

Địa chỉ: 33 Phan Văn Khoẻ, phường 13, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Địa chỉ: 26 Nguyễn Huy Tự, P.Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & Kiểm toán Phía Nam.

Địa chỉ: 29 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với ông Nguyễn Đức Nhân.

10. Kết quả bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026 như sau:

- Ông Nguyễn Văn Khiên.

11. Tiếp tục thực hiện chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn; tiếp tục rà soát mô hình tổ chức của Công ty, giảm đến mức thấp nhất lao động gián tiếp, hỗ trợ trong quá trình Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 2.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn thông qua toàn văn tại cuộc họp thường niên ngày 24/6/2022.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình; báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp kế tiếp./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Các cổ đông;
- Các phòng Cơ quan Công ty;
- Các chi nhánh trực thuộc;
- Công bố thông tin (P.CNTT-TK thực hiện);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Đào Anh Tuấn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**  
Mã số doanh nghiệp: 0301120371 được  
cấp thay đổi lần thứ 8 ngày 08/3/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01-22/BB-DHĐCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2022

## **BIÊN BẢN**

### **Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn**

Thời gian bắt đầu: Hồi 08 giờ 00 ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Địa điểm: Trụ sở Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn (sau đây viết tắt là Công ty), số 136 Hàm Nghi, phường Bến Thành, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **A. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

##### **1. Thành phần tham dự**

- Cổ đông của Công ty;
- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty;
- Khách mời:
  - + Ông Hồ Hữu Hòa – Phụ trách HĐQT Tổng công ty ĐSVN, lãnh đạo TCT ĐSVN và đại diện các Ban nghiệp vụ của Tổng công ty ĐSVN;
  - + Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Công ty;
  - + Giám đốc các chi nhánh trực thuộc Công ty.

##### **2. Tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp**

Hồi 8 giờ 00 phút, Ông Trương Khánh Hưng – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Công ty không có cổ đông sáng lập do chuyển đổi theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: **50.310.000** cổ phần

- Cổ đông được mời tham dự họp gồm toàn bộ cổ đông phổ thông của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn: **1.792** cổ đông theo Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt ngày 07/4/2022.

- Tổng số cổ đông (và đại diện) tham dự cuộc họp tính đến **08 giờ 45 phút** ngày 24/6/2022: **19** người, sở hữu và đại diện cho tổng số **40.461.154** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **80,42 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

## B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

### I. Thông qua Quy chế làm việc, Chương trình họp; giới thiệu Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu.

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và xin ý kiến biểu quyết.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua: 100% tán thành.*

2. Ông Nguyễn Mạnh Hà trình bày Quy chế làm việc (bao gồm nguyên tắc và thể lệ biểu quyết) và xin ý kiến biểu quyết.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua: 100% tán thành.*

3. Ông Nguyễn Mạnh Hà giới thiệu các thành viên Chủ tọa đoàn, bao gồm:

- Ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT Công ty
- Ông Thái Văn Truyền, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

4. Ông Đào Anh Tuấn, đại diện Chủ tọa đoàn chỉ định Ban thư ký, gồm:

- Bà Nguyễn Thị Hoa                      Phó TP.TCCB-LĐ                      Trưởng ban
- Ông Trần Anh Tuấn                      CV Phòng CNTT-TK                      Ủy viên

5. Ông Đào Anh Tuấn giới thiệu nhân sự đề bầu Ban Kiểm phiếu và Ban Giám sát kiểm phiếu:

- **Ban Kiểm phiếu**, gồm:

- Ông Nguyễn Mạnh Hà                      Trưởng phòng TCCB-LĐ                      Trưởng ban
- Ông Nguyễn Anh Tuấn                      Phó TP.KD&CSKH                      Ủy viên
- Ông Vũ Công Tiến                      CV CNTT-TK                      Ủy viên
- Ông Lâm Chí Trung                      CV P.TCCB                      Ủy viên
- Ông Nguyễn Anh Tú                      CV P.KH-ĐT                      Ủy viên

- **Ban Giám sát kiểm phiếu**, gồm:

- Bà Đỗ Thị Hồng Châu -                      Đại diện cổ đông TCT ĐSVN                      Trưởng ban
- Ông Vũ Đình Điệp                      -                      Trưởng ban Kiểm soát                      Ủy viên
- Ông Trần Đăng Tam                      -                      Đại diện cổ đông                      Ủy viên

*Cổ đông đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu (tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành) và Ban Giám sát kiểm phiếu (tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành).*

## II. Nội dung chính của cuộc họp

### 1. Trình bày các báo cáo

a) Ông Thái Văn Truyền, Tổng Giám đốc trình bày báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2021; Kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 (*Báo cáo kèm theo*).

b) Ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 (*Báo cáo kèm theo*).

c) Ông Vũ Đình Điệp, Trưởng ban Kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 (*Báo cáo kèm theo*).

## 2. Trình bày Tờ trình về các nội dung xin ý kiến biểu quyết

Ông Đào Anh Tuấn, Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình về việc xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, bao gồm 11 nội dung sau đây:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2022;
- Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022;
- Báo cáo v/v phân phối lợi nhuận, trích các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022;
- Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch năm 2022;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022;
- Miễn nhiệm Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026;
- Bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026;
- Tiếp tục thực hiện chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn; tiếp tục rà soát mô hình tổ chức của Công ty, giảm đến mức thấp nhất lao động gián tiếp, hỗ trợ trong quá trình Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(*Các tờ trình kèm theo*)

Sau khi trình bày xong các nội dung cần thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung liên quan đến định hướng phát triển Công ty trong thời gian tới Đoàn Chủ tịch đã tiếp thu ý kiến và giải đáp các thắc mắc của cổ đông có mặt tại Đại hội.

## 3. Biểu quyết thông qua các nội dung đã trình và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021 – 2026

a) Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021 – 2026

- Cổ đông Tổng công ty ĐSVN (78,44% tổng số cổ phần) thông qua người đại diện đề cử ứng viên để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể như sau:

\* Danh sách ứng cử viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức danh hiện tại (tại SRT)
1	Nguyễn Văn Khiên	Giúp việc HĐQT và Ban Điều hành

(*Hồ sơ ứng viên kèm theo*)

- Các cổ đông còn lại không có ứng cử hoặc đề cử.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026 nêu trên với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.*

b) Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026 (*Quy chế kèm theo*).

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026 với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.*

Trước khi tiến hành biểu quyết các nội dung và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021-2026, Ban Tổ chức đã cập nhật lại tổng số cổ đông và đại diện cổ đông đến thời điểm hiện tại là: **19 người**, sở hữu và đại diện cho tổng số **40.461.154** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **80,42 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

*(Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông dự họp kèm theo)*

c) Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành biểu quyết các nội dung và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021-2026 với kết quả như sau:

*(Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo)*

Với kết quả kiểm phiếu như trên, các nội dung xin ý kiến biểu quyết đều có tỷ lệ tán thành 100% tổng số phiếu biểu quyết. Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, tất cả các nội dung xin ý kiến biểu quyết của cổ đông đều đủ điều kiện thông qua, cụ thể như sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021;
- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2022;
- Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022;
- Báo cáo v/v phân phối lợi nhuận, trích các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022;
- Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Kế hoạch năm 2022;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022;
- Miễn nhiệm Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với ông Nguyễn Đức Nhân. Lý do: Nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí.
- Bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026, cụ thể:

\* Danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021 – 2026:

TT	Họ và tên	Chức danh hiện tại (tại SRT)
1	Nguyễn Văn Khiên	Giúp việc HĐQT và Ban Điều hành

*(Biên bản kiểm phiếu bầu cử kèm theo)*



- Tiếp tục thực hiện chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn; tiếp tục rà soát mô hình tổ chức của Công ty, giảm đến mức thấp nhất lao động gián tiếp, hỗ trợ trong quá trình Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### 4. Thông qua Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết

Ban thư ký đọc dự thảo Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

*Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Biên bản họp với tỷ lệ biểu quyết 100 % đồng ý.*

#### III. Kết thúc kỳ họp:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn đã kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản họp được đọc công khai trước toàn thể cổ đông tham dự.

Sau khi chỉnh lý, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông sẽ được gửi đến các cổ đông bằng phương thức công bố như sau:

- Website của Công ty tại địa chỉ: <http://saigonrailway.com.vn>

- Hệ thống công bố thông tin IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại địa chỉ: [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn)

- Hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tại địa chỉ: <https://www.hnx.vn/>

Chủ tọa và Thư ký cùng ký tên vào Biên bản họp.

TM. BAN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Hoa

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đào Anh Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022**  
*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24/6/2022*

---

**BIÊN BẢN**  
**THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

Hôm nay, ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn (sau đây viết tắt là Công ty), số 136 Hàm Nghi, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông đã tiến hành thẩm tra tư cách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, kết quả như sau:

1. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: **50.310.000** cổ phần.
2. Tổng số cổ đông được mời dự họp (bao gồm toàn bộ cổ đông phổ thông của Công ty): **1.792** cổ đông, sở hữu **50.310.000** cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 633/2022-SRT/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 07/4/2022).
3. Tổng số cổ đông và đại diện uỷ quyền tham dự họp tính đến...<sup>8h45</sup>...ngày 24 tháng 6 năm 2022 là .....<sup>19</sup>... người, đại diện cho ...<sup>40.461.154</sup>...cổ phần được quyền biểu quyết, chiếm tỉ lệ ...<sup>80,42</sup>.....% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty là hợp lệ.

*Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trân trọng báo cáo./.*

**TM. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông**  
**Trưởng Ban**



**Nguyễn Khánh Hưng**

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

STT	Mã cổ đông	Họ và tên	Tổng số cổ phần biểu quyết
1	SRT-0001	Đào Anh Tuấn	25.659.160
2	SRT-0002	Thái Văn Truyền	13.818.014
3	SRT-0003	Nguyễn Đức Nhân	3.300
4	SRT-0004	Lê Quốc Trung	3.500
5	SRT-0005	Mai Thế Mạnh	3.400
6	SRT-0006	Kiều Văn Chung	3.500
7	SRT-0007	Đào Lượng	4.500
8	SRT-0008	Nguyễn Đạo Long	14.300
9	SRT-0009	Đào Văn Sơn	131.550
10	SRT-0010	Lê Anh Tuấn	55.080
11	SRT-0011	Nguyễn Thị Hải Yến	30.300
12	SRT-0012	Trần Văn Dũng	70.300
13	SRT-0013	Trần Việt Tùng	228.840
14	SRT-0014	Lê Văn Chiến	90.200
15	SRT-0015	Trần Đăng Tam	38.400
16	SRT-0016	Lê Anh Dũng	96.000
17	SRT-0017	Trần Minh Đức	14.000
18	SRT-0018	Nguyễn Văn Tuấn	194.810
19	SRT-0020	Vũ Đình Điệp	2.000
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>40.461.154</b>



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**TẠI KỶ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

**Trụ sở:** 136 Hàm Nghi Hàm Nghi, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

**Website:** www.saigonrailway.com.vn

**Điện thoại:** 028.38290198 – **Fax:** 028.38225722

**Thời gian tổ chức:** Từ 8h00, ngày 24 tháng 06 năm 2022

**Địa điểm tổ chức:** Trụ sở Công ty.

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 00, ngày 24 tháng 06 năm 2022, Ban Kiểm phiếu và Ban Giám sát kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và đã được ĐHĐCĐ thông qua gồm có các ông, bà có tên sau:

**Ban Kiểm Phiếu**

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà	Trưởng phòng TCCB-LĐ	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó TP.KD&CSKH	Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tú	CV P.KH-ĐT	Ủy viên
4. Ông Lâm Chí Trung	CV P.TCCB-LĐ	Ủy viên
5. Ông Vũ Công Tiến	CV P. CNTT-TK	Ủy viên

**Ban Giám sát kiểm phiếu**

1. Bà Đỗ Thị Hồng Châu	Đại diện cổ đông TCT ĐSVN	Trưởng ban
2. Ông Vũ Đình Điệp	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
3. Ông Trần Đăng Tam	Đại diện cổ đông	Ủy viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kết quả như sau:

**I. THÀNH PHẦN THAM GIA BIỂU QUYẾT**

- 1.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty **50.310.000** (năm mươi triệu, ba trăm mười nghìn) cổ phần phổ thông, tương đương **1.792** (một nghìn bảy trăm chín mươi hai) phiếu biểu quyết.
- 1.2 Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền và gửi phiếu biểu quyết về Công ty) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 10h00 cùng ngày là **19** cổ đông, đại diện cho **40.461.154** (Bốn mươi triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn, một trăm năm mươi bốn đồng) cổ phần được quyền biểu quyết, tương đương với **80,42%** trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- 1.3 Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: **19** phiếu, đại diện cho **40.461.154** cổ phần, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.
- 1.4 Tổng số phiếu biểu quyết thu về: **19** phiếu, đại diện cho **40.461.154** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra của Công ty.

03  
T  
H  
J  
C  
P

## II. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

TT	NỘI DUNG	TÁN THÀNH		KHÔNG TÁN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN	
		Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021	40.461.154	100%				
2	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021	40.461.154	100%				
3	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	40.461.154	100%				
4	Kế hoạch kinh doanh năm 2022	40.461.154	100%				
5	Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022	40.461.154	100%				
6	Báo cáo v/v phân phối lợi nhuận; trích các quỹ, chi trả cổ tức năm 2022	40.461.154	100%				
7	Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và Kế hoạch năm 2022	40.461.154	100%				
8	Việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	40.461.154	100%				
9	Việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026	40.461.154	100%				
10	Việc việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT Nhiệm kỳ 2021 – 2026	40.461.154	100%				
11	Việc tiếp tục thực hiện chủ trương hợp nhất 02 Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Sài Gòn; tiếp tục rà soát mô hình tổ chức của Công ty, giảm đến mức thấp nhất lao động gián tiếp, hỗ trợ trong quá trình Đề án cơ cấu lại Tổng công ty ĐSVN được cấp có thẩm quyền phê duyệt	40.461.154	100%				


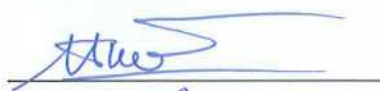


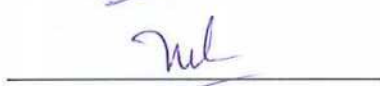
*Ghi chú: Tỷ lệ được tính trên Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2022.*

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 10h30, ngày 24 tháng 06 năm 2022.




Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu này được lập thành ba (03) bản chính, được các thành viên thống nhất ký tên và được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, lưu tại trụ sở Công ty.

### CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

- |                         |            |  |
|-------------------------|------------|--|
| 1. Ông Nguyễn Mạnh Hà,  | Trưởng ban |  |
| 2. Ông Nguyễn Anh Tuấn, | Ủy viên    |  |
| 3. Ông Nguyễn Anh Tú,   | Ủy viên    |  |
| 4. Ông Lâm Chí Trung,   | Ủy viên    |  |
| 5. Ông Vũ Công Tiến,    | Ủy viên    |  |

### CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

- |                         |            |  |
|-------------------------|------------|--|
| 1. Bà Đỗ Thị Hồng Châu, | Trưởng ban |  |
| 2. Ông Vũ Đình Điệp,    | Ủy viên    |  |
| 3. Ông Trần Đăng Tam,   | Ủy viên    |  |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**V/v Kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021 - 2026**  
**Công ty cổ phần Vận tải Đường sắt Sài Gòn**

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 00, ngày 24 tháng 06 năm 2022, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị, kết quả kiểm phiếu như sau:

**I. Thành phần Ban kiểm phiếu và Ban Giám sát kiểm phiếu:**

**Ban Kiểm Phiếu**

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà	Trưởng phòng TCCB-LĐ	Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó TP.KD&CSKH	Ủy viên
3. Ông Nguyễn Anh Tú	CV P.KH-ĐT	Ủy viên
4. Ông Lâm Chí Trung	CV P.TCCB-LĐ	Ủy viên
5. Ông Vũ Công Tiến	CV P.CNTT-TK	Ủy viên

**Ban Giám sát kiểm phiếu**

1. Bà Đỗ Thị Hồng Châu	Đại diện cổ đông TCT ĐSVN	Trưởng ban
2. Ông Vũ Đình Diệp	Trưởng Ban Kiểm soát	Ủy viên
3. Ông Trần Đăng Tam	Đại diện cổ đông	Ủy viên

**II. Nội dung biểu quyết:**

Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Nhiệm kỳ 2021 – 2026.

**III. Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:**

TT	Họ và tên	Chức danh hiện tại (tại SRT)
1	Nguyễn Văn Khiên	Giúp việc HĐQT & Ban Điều hành

**IV. Kết quả kiểm phiếu:**

1. Tổng số phiếu bầu cử phát ra: **19** phiếu, đại diện cho **40.461.154** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự.

2. Tổng số phiếu bầu cử thu về: **19** phiếu, đại diện cho **40.461.154** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết phát ra.

Trong đó:

- Số phiếu bầu cử hợp lệ thu về: **19** phiếu, đại diện cho **40.461.154** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.



- Số phiếu bầu cử không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết thu về.

### 3. Kết quả biểu quyết:


TT	Họ và tên	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Đạt tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Khiên	40.461.154	100%


Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Điều lệ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn; Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ứng cử viên sau đây trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn Nhiệm kỳ 2021 – 2026:


- Ông Nguyễn Văn Khiên.


Biên bản gồm 03 trang, được lập thành (03) bản chính vào lúc 10h30 và thông qua trước toàn thể thành viên Ban Kiểm phiếu và Ban Giám sát kiểm phiếu.


#### CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

1. Ông Nguyễn Mạnh Hà, Trưởng ban 


2. Ông Nguyễn Anh Tuấn, Ủy viên 


3. Ông Nguyễn Anh Tú, Ủy viên 


4. Ông Lâm Chí Trung, Ủy viên 

5. Ông Vũ Công Tiến, Ủy viên 

#### CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

1. Bà Đỗ Thị Hồng Châu, Trưởng ban 

2. Ông Vũ Đình Điệp, Ủy viên 

3. Ông Trần Đăng Tam, Ủy viên 

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 705 /BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, tôi xin báo cáo Quý cổ đông kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

**Phần thứ nhất  
Kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2021**

**I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021:**

**1. Về hoạt động kinh doanh**

Công ty VTSG bước vào năm 2021 với khó khăn chồng chất khó khăn. Dự án 7000 tỷ bước vào giai đoạn thực hiện, các ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 trong năm 2020 chưa thể khắc phục hết lại xuất hiện các đợt dịch bùng phát mạnh lần 3, 4 ngay trong thời gian vận tải Tết, chuẩn bị bước vào Hè và kéo dài trong nhiều tháng, nhiều địa phương thực hiện Chỉ thị 16 và giãn cách xã hội đã gây ra hậu quả nặng nề đối với vận tải hành khách, tác động mạnh đến việc tụt giảm sản lượng, doanh thu, hiệu quả kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, các dự án đầu tư đóng mới phương tiện toa xe khách cũng tạo cho Công ty áp lực phải tăng trả khấu hao và lãi vay ngân hàng; giá cả nhiên liệu và các dịch vụ mua ngoài tăng gây khó khăn trong việc kiểm soát chi phí và ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng và thực hiện các chính sách giá cước.

Trước những khó khăn trên, Công ty đã sớm xây dựng nhiều kịch bản cho kế hoạch SXKD năm 2021 để đảm bảo tận thu ngay khi có cơ hội tổ chức chạy tàu giữa các đợt dịch, thay đổi phương thức giao kế hoạch chi cho gần hết các chi nhánh nhằm giảm thiểu các ảnh hưởng đến chi phí do sản lượng của các chi nhánh bị giảm sâu trong giai đoạn dịch bệnh khó lường và kéo dài. Chủ động chuyển hướng, tập trung sang khai thác kinh doanh vận tải hàng hóa nên sản lượng, doanh thu vận tải hàng hóa tăng trưởng so cùng kỳ. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng phương án sử dụng lao động phù hợp với khối lượng công việc bị giảm do tác động dịch bệnh Covid-19 và kế hoạch triển khai thi công gói 7.000 tỷ; phương



án bố trí cho người lao động nghỉ luân phiên, tạm hoãn HĐLĐ, nghỉ không hưởng lương.

Tổng doanh thu năm 2021 đạt **922.755** triệu đồng, bằng **82 %** kế hoạch được thông qua và bằng **73 %** so với năm 2020; lợi nhuận đạt **(138.935)** triệu đồng, bằng **61 %** kế hoạch được thông qua và bằng **64 %** so với năm 2020.

## **2. Về đầu tư phát triển:**

### *a) Công tác kế hoạch:*

Công ty triển khai kế hoạch SXKD, giao các đơn vị sau khi thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và HĐQT Công ty duyệt kế hoạch chi tiết. Năm 2021, Công ty thay đổi phương thức giao kế hoạch chi cho gần hết các chi nhánh nhằm giảm thiểu các ảnh hưởng đến chi phí do sản lượng của các chi nhánh bị giảm sâu trong giai đoạn dịch bệnh khó lường và kéo dài; thẩm định, phê duyệt đơn hàng mua sắm vật tư năm 2021, giao cho các Chi nhánh tự tiến hành mua sắm từng đợt, bám sát nhu cầu sử dụng và giảm áp lực tài chính. Duyệt thanh toán SCL toa xe và ngoài đơn giá SCN toa xe, thực hiện kiểm soát chi phí SXKD và duyệt quyền được chi cho các đơn vị được thực hiện chặt chẽ và đúng tiến độ.

Kiến nghị, thương thảo để đảm bảo quyền và lợi ích cao nhất trong các hợp đồng thuê và cho thuê toa xe liên vận quốc tế; hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ ĐHGTTĐS và các dịch vụ hỗ trợ liên quan với TCT ĐSVN; hợp đồng cung cấp dịch vụ ĐHGTTĐS đường nhánh Đà Lạt-Trại Mát; hợp đồng cho thuê 20 toa xe Hb; các hợp đồng liên quan đến vận chuyển tổ chức thi công hầm Baboneau. Ký phụ lục hợp đồng với TCT ĐSVN gia hạn thêm thời gian thực hiện hợp đồng 12 tháng cho hợp đồng sử dụng dịch vụ gửi tin nhắn SMS chăm sóc khách hàng trên hệ thống bán vé điện tử. Hoàn thiện đơn giá SPTN về tác nghiệp khám chữa và bảo dưỡng toa xe hàng giữa các Công ty vận tải.

### *b) Công tác đầu tư:*

Năm 2021, Công ty tập trung toàn bộ nguồn KHTSCĐ để trả nợ gốc và bố trí vốn còn thiếu cho các dự án của những năm trước nhằm giảm số tiền đang chiếm dụng vốn lưu động đã thanh toán cho các dự án nên không đầu tư mới. Ký kết Hợp đồng hợp tác kinh doanh tại 831 Trường Chinh; rà soát và kiến nghị với các cơ quan chức năng xem xét điều chỉnh lại tiền thuê đất, thuế đất tại khu đất Faifo-Đà Nẵng và các biệt thự tại Đà Lạt; làm việc với các Chi nhánh khai thác đường sắt về miễn giảm thời gian và diện tích thuê mặt bằng kho bãi, nhà xưởng do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

## **II. Hoạt động của HĐQT năm 2021**

Hội đồng quản trị hiện nay gồm 04 thành viên sau:

- Ông Nguyễn Đức Nhân - Chủ tịch HĐQT
- Ông Đào Anh Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Đỗ Đình Dược - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

- Ông **Thái Văn Truyền** - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

## **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn, trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty. HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tình hình thực tế để xác định hướng đi, đề ra những chủ trương thực hiện trong các tháng/quý của năm, tăng cường công tác quản lý và giám sát hoạt động để thúc đẩy kinh doanh, sắp xếp bộ máy tổ chức và chăm lo đời sống người lao động.

Hội đồng quản trị đã chuẩn bị và triệu tập cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban điều hành có những điều chỉnh hợp lý kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với biến động của thị trường và giá cả vật tư, dịch vụ. Trong năm 2021, HĐQT tổ chức 14 buổi họp.

Ngoài các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động SXKD và quản lý, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên bằng văn bản. Các hồ sơ lấy ý kiến bằng văn bản được thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tổng số hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản trong năm 2021 là: 18 hồ sơ.

Việc công bố thông tin được Chủ tịch HĐQT đôn đốc, nhắc nhở thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

Hội đồng quản trị tuân thủ và phối hợp tốt với Ban kiểm soát thực hiện quản lý Công ty đúng quyền hạn, nhiệm vụ, đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quản lý, điều hành hoạt động của Công ty cho Ban kiểm soát; đồng thời, xem xét để giải quyết, xử lý kịp thời đối với các kiến nghị và đề xuất của Ban kiểm soát.

HĐQT thực hiện công tác nhân sự của Công ty và các chi nhánh theo phân cấp quản lý; chỉ đạo xây dựng, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hình thức công ty cổ phần và quy định của pháp luật; ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT dựa trên sự nhất trí, thống nhất và đồng lòng của các thành viên HĐQT, trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Hội đồng quản trị thực hiện phân công nhiệm vụ đối với các thành viên; các thành viên HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và của HĐQT.

## **2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT**

Đến thời điểm báo cáo, HĐQT không có các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo Quy định phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Quyết định số 489/QĐ-HĐQT ngày 21/6/2019.

### **III. Các cuộc họp của HĐQT và các quyết định, nghị quyết của HĐQT**

Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 13 Nghị quyết và 13 Quyết định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành tuân thủ theo thẩm quyền của HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT được đăng tải trên website của Công ty và trong các Báo cáo quản trị 6 tháng và cả năm 2021 mà Công ty đã công bố thông tin.

*(Bảng thống kê chi tiết kèm theo)*

### **IV. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, theo dõi công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý; kịp thời điều chỉnh để đảm bảo cho các hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đúng chủ trương, định hướng của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Trong năm 2021, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo Ban điều hành các lĩnh vực, công tác sau:

- Việc chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy phạm nội bộ của Công ty;

- Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Thường xuyên giám sát các chi phí sản xuất, giá vé, giá cước của Ban điều hành cũng như nắm bắt kịp thời các diễn biến trong SXKD để kịp thời có các quyết định điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn trong sản xuất và kinh doanh để đảm bảo theo mục tiêu kế hoạch đã xây dựng;

- Thực hiện cơ chế phân cấp, giám sát đầu tư theo Quy chế quản lý kế hoạch và đầu tư của Công ty, HĐQT yêu cầu Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty chỉ thực hiện đầu tư các dự án, công trình theo kế hoạch và thẩm quyền của HĐQT đã phê duyệt, thông qua.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định;

- Các thành viên HĐQT tham dự họp giao ban hàng tháng, giữa tháng cùng Ban điều hành để giám sát, đồng thời tham gia chỉ đạo, định hướng hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

Nhìn chung, trong năm 2021, Tổng Giám đốc đã thực hiện trách nhiệm báo cáo, giải trình và công bố thông tin về tình hình hoạt động SXKD đầy đủ, minh bạch, đúng quy định; tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong điều hành SXKD. Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; nỗ lực trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, ứng phó với những biến động của thị trường, dịch bệnh trong bối cảnh khó khăn của ngành đường sắt.

Ban điều hành, các cán bộ quản lý đã chủ động, kịp thời có những chính sách, giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ; làm tốt công tác an toàn chạy tàu, giảm số vụ tai nạn, số vụ sự cố; có các giải pháp kiểm soát, tiết giảm chi phí; triển khai thực hiện kịp thời các biện pháp phòng

tránh, ứng phó với diễn biến của dịch bệnh Covid-19 và đã tham mưu cho Tổng Giám đốc kịp thời, hiệu quả.

## **Phần thứ hai** **Kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2022**

### **I. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Bám sát thị trường, xây dựng kế hoạch vận chuyển hành khách, hành lý, hàng hóa phù hợp tình hình dịch bệnh; tận dụng cơ hội kinh doanh chạy thêm tàu; giải quyết tình hình đọng dỡ tại các ga trọng điểm, sửa chữa nhanh toa xe, cấp đủ xe vận chuyển hàng hóa. Triển khai kế hoạch chạy tàu Tết Nguyên đán năm 2022 đảm bảo an toàn, hiệu quả.

2. Chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 649/CTr-VTSG của Công ty thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 04-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ TCT ĐSVN và Chương trình hành động 1289/CTr-ĐS của TCT ĐSVN về nâng cao năng lực vận tải đường sắt; tập trung mọi nguồn lực để nâng cao tỷ trọng vận tải hàng hóa, lấy phát triển vận tải hàng hóa làm chủ đạo, xây dựng phương án bổ sung phương tiện toa xe, trong đó ưu tiên xe Mc.

3. Tiếp tục giữ vững ATCT, không để xảy ra tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng. giảm ít nhất 5% tai nạn chạy tàu nghiêm trọng, ít nghiêm trọng và sự cố chạy tàu có tính chất nghiêm trọng. Kiểm chế và giảm thiểu sự cố, tai nạn do khách quan; phấn đấu giảm ít nhất 5% ở cả ba tiêu chí: số vụ việc, số người chết và số người bị thương.

4. Kiểm soát chặt chẽ chi phí để duy trì dòng tiền phục vụ SXKD. Tiếp tục rà soát các hoạt động để khai thác tối đa các nguồn lực hiện có một cách hiệu quả nhằm tiết giảm chi phí, hạn chế lỗ và cố gắng duy trì thu nhập của NLĐ; bám sát các chính sách liên quan, hỗ trợ NLĐ bị ảnh hưởng do dịch Covid-19, đảm bảo đầy đủ các quyền lợi bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội của NLĐ.

5. Rà soát, sắp xếp, tổ chức tinh gọn, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực để nâng cao năng suất lao động; sửa đổi bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý, các định mức kinh tế kỹ thuật nội bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

6. Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, ổn định việc làm và cải thiện đời sống người lao động trên cơ sở nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động.

7. Tăng cường các hoạt động truyền thông, đẩy mạnh marketing, ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác bán hàng để hành khách, khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin giờ tàu, giá vé và các chương trình ưu đãi của Công ty trong giai đoạn bình thường mới.

## II. Kế hoạch và các giải pháp cụ thể

### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tổng doanh thu đạt: 1.306.328 triệu đồng;
- Tấn.Km tính đổi bằng: 127,9% so với thực hiện năm 2021
- Lợi nhuận: (-77 tỷ đồng)

### 2. Các giải pháp cụ thể:

#### 2.1. Vận tải hành khách, hàng hóa:

- Theo dõi sát luồng khách, tình hình khống chế dịch bệnh, các giải pháp mở cửa của Chính phủ và các địa phương, đặc biệt khi TCT ĐSVN giảm giá điều hành để từng bước chạy lại tàu phù hợp, tiến tới khôi phục hoàn toàn kế hoạch chạy tàu khách, tàu hàng; căn cứ kế hoạch thi công gói 7.000 tỷ, điều chỉnh biểu đồ chạy tàu để giảm thiểu tác động khi tàu chậm nhiều giờ; tranh thủ sự chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước để tổ chức tốt kế hoạch vận chuyển Tết, hè năm 2022;

- Năm 2022, sau khi hoàn thành các dự án gói 7.000 tỷ, xây dựng kế hoạch khai thác vận tải để tận dụng thuận lợi của cơ sở hạ tầng đã được đầu tư nhằm nâng cao SL-DT và hiệu quả kinh doanh; xây dựng kế hoạch chạy tàu phù hợp trên từng tuyến, giảm thiểu tác động của việc gián đoạn, hạn chế chạy tàu đảm bảo kế hoạch SXKD đã xây dựng;

- Xây dựng chính sách giá vé phù hợp với từng giai đoạn chạy tàu, tăng khả năng cạnh tranh nếu các hãng hàng không áp dụng giá sàn, đồng thời duy trì luồng khách khi có ảnh hưởng của thi công nâng cấp cơ sở hạ tầng; thực hiện các chính sách khuyến mãi kích cầu khôi phục thị trường vận tải hành khách; mở rộng hệ thống đại lý, trong đó phát triển nhanh Đại lý bán vé trực tuyến, thanh toán qua nhiều kênh.

- Thông tin quảng bá rộng rãi về kế hoạch chạy tàu, các chính sách giảm giá để hành khách đi tàu được biết và sử dụng phương tiện đường sắt;

- Điều chỉnh tăng cước vận tải hàng hóa, tăng cường tiếp thị, khai thác luồng hàng mới; tổ chức khai thác hiệu quả đối với các đoàn tàu chuyên tuyến, chạy đủ hành trình đã đăng ký; theo dõi diễn biến nhu cầu của thị trường, tận dụng chiều điều rỗng để điều chỉnh giá cước phù hợp thị trường nhằm góp phần nâng cao sản lượng vận tải và giảm chi phí điều rỗng;

- Phối hợp với Công ty VTHN quay chung ram xe của tàu SH3/4, HH7/8. Phối hợp với Ratraco cùng xây dựng hành trình chạy tàu mới, phù hợp với nhu cầu của thị trường và phương tiện vận tải hiện có của 2 Công ty, đồng thời ghép toa, ghép tàu để khai thác hiệu quả từng máy tàu. Ngoài ra, theo nhu cầu khách hàng, tổ chức chạy thêm một số đoàn tàu chuyên tuyến để tăng SL-DT;

- Tập trung giải quyết tình trạng đọng dỡ kéo dài tại khu vực trọng điểm, thực hiện nghiêm túc qui định về kỳ hạn chuyên chở, xếp dỡ và thu phí đọng xe, giảm thời gian quay vòng toa xe. Phối hợp với các đơn vị liên quan để nâng cao tỷ

lệ tàu hàng đến đúng giờ, đảm bảo kỳ hạn chuyên chở trong thời gian thực hiện dự án gói 7.000 tỉ;

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá sản phẩm để thông tin kịp thời đến khách hàng những tiện ích, chính sách, hình ảnh đoàn tàu, gương người tốt việc tốt. Nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng, lấy chất lượng làm yếu tố cơ bản để cạnh tranh với các phương tiện vận tải khác; ưu tiên và có chế độ riêng cho khách hàng truyền thông và các tập thể lớn. Phối hợp với các đơn vị có biện pháp chỉ đạo kiểm soát dịch bệnh đảm bảo đủ điều kiện để SXKD.

## **2.2. Công tác An toàn chạy tàu, ANTT, PCCN:**

- Triển khai đầy đủ các quy định liên quan đến công tác đảm bảo ATGTĐS, ANTT, PCCN, của các cấp đến các đơn vị trực thuộc để thực hiện; tham mưu chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát duy trì đảm bảo ATCT, ANTT, PCCN, chống mất cấp HH, trang thiết bị TX, chống tiêu cực, vận chuyển hàng cấm, gian lận thương mại...đặc biệt trong đợt cao điểm vận tải Tết Nhâm dần 2022.

- Tổ chức ký cam kết bảo đảm ATCT trong năm 2022 giữa Tổng giám đốc với người đứng đầu các đơn vị trực thuộc và chỉ đạo người đứng đầu các đơn vị ký cam kết bảo đảm ATCT với người lao động trực tiếp

- Siết chặt kỷ cương an toàn đường sắt, nâng cao trách nhiệm đối với Người đứng đầu trong công tác bảo đảm ATGTĐS tại các đơn vị.

- Phân tích kịp thời các vụ sự cố, tai nạn. Xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm gây mất ATCT.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra vận tải phù hợp với tình hình SXKD và tình hình dịch bệnh Covid-19.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt 02 Quy chế phối hợp với Công an, Chính quyền địa phương để giữ vững ANTT, PCCN.

## **2.3. Công tác kế hoạch, đầu tư phát triển:**

- Phối hợp các Công ty vận tải thống nhất đơn giá SPTN 2021 và ký hợp đồng thanh toán SPTN làm hộ 2021.

- Xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch SCL năm 2022. Kiểm soát tốt chi phí và duyệt QĐC về chi phí SXKD. Phối hợp với TCT ĐSVN và các Công ty vận tải để ký kết hợp đồng ĐH GTVT và hợp đồng thanh toán SPTN làm hộ làm cơ sở đối chiếu và thanh toán ngay từ đầu năm 2022.

- Năm 2022, dự kiến Công ty tiếp tục tập trung toàn bộ nguồn khấu hao TSCĐ để trả nợ gốc và bố trí vốn còn thiếu cho các dự án của những năm trước nên không đầu tư mới. Tiếp tục phối hợp các đơn vị và đối tác hoàn thiện các kiến nghị về tiền thuế đất, thủ tục đất đai với địa phương quản lý các khu đất của Công ty.

## **2.4. Công tác Đầu máy-Toa xe:**

- Tập trung chất lượng nội thất toa xe khách chưa được cải tạo nâng cấp và các toa xe nâng cấp cải tạo từ năm 2013 về trước; đầu tư thêm chi phí để sửa chữa



trang thiết bị nội thất toa xe, phục hồi nâng cao dần chất lượng phục vụ hành khách và an toàn chạy tàu.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa định kỳ đầu máy toa xe phù hợp với tình hình và sát với kế hoạch chạy tàu nhằm khai thác hiệu quả phương tiện hiện có. Kiểm tra, đánh giá lại công tác chất lượng sửa chữa trực bánh xe hàng, vật liệu que hàn, giầy hàn gờ bánh xe, chấm dứt tình trạng xe SCL ra vận dụng bị mòn gờ bánh xe phải cắt lại.

- Bố trí chi phí hợp lý để thực hiện SCĐK toa xe theo quy trình sửa chữa. Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, đẩy mạnh công tác phát triển KHCN, cải tiến kỹ thuật để giải quyết các tồn tại về chất lượng sửa chữa, chỉnh bị, KCTX, tránh tổn động, tổn kém chi phí bảo quản trông coi, mất trang thiết bị.

- Cải cách công tác phân tích, kiểm điểm trách nhiệm khi để xảy ra phần công chất lượng; đánh giá lại công tác KCTX tại ga Trảng Bom để xem xét thành lập tổ Khám chữa toa xe để lập, giải thể tàu hàng của các Công ty vận tải đường sắt.

### **2.5. Công tác Công nghệ thông tin-Thống kê:**

Duy trì hạ tầng công nghệ thông tin hiện có phục vụ cho công tác SXKD; tiếp tục làm việc với các nhà thầu để hoàn thiện các phần mềm, các tính năng chưa hoàn chỉnh; tiếp tục nghiên cứu, mở rộng hợp tác với đối tác thứ ba trong việc phân phối sản phẩm vé bán. Phối hợp với các Công ty vận tải và đối tác FPT xây dựng triển khai các công cụ, các biểu mẫu khai thác số liệu, thống kê, kiểm đếm, đối soát các sản phẩm liên quan đến các tác nghiệp bảo dưỡng và khám chữa toa xe hàng giữa các Công ty vận tải.

### **2.6. Công tác Tài chính:**

Tiếp tục có các giải pháp quản lý công tác tài chính kế toán của Công ty và các đơn vị, đảm bảo thực hiện đúng chế độ quy định. Hoàn thành Báo cáo tài chính toàn Công ty và công bố thông tin đại chúng. Cân đối các nguồn vốn, huy động nguồn vay đảm bảo đủ vốn cho hoạt động SXKD; cân đối trả phí điều hành cho TCT ĐSVN. Quyết toán thuế các năm: 2019, 2020 và 2021. Kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh của các đơn vị.

### **2.7. Công tác quản trị doanh nghiệp:**

Rà soát đánh giá thực trạng tổ chức bộ máy, lao động và hoạt động của các đơn vị để xây dựng phương án sắp xếp lại cơ cấu, quy mô tổ chức, lao động tinh gọn, tiết giảm chi phí và nâng cao năng suất lao động phù hợp với tình hình thực tế theo Nghị quyết 04-NQ/ĐU ngày 20/4/2021 của Đảng ủy TCT ĐSVN;

Xây dựng kế hoạch và thực hiện đa dạng các hình thức đào tạo để nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, lao động kỹ thuật, kinh doanh; chú trọng công tác đào tạo lại, đào tạo chuyển đổi nghề cho NLĐ gắn với thực tế yêu cầu SXKD.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức sản xuất hợp lý để xây dựng kế hoạch sử dụng lao động tiết kiệm, phù hợp kế hoạch nhiệm vụ sản xuất năm 2022 và tình

hình dịch bệnh Covid-19, ổn định việc làm và cải thiện đời sống của người lao động trên cơ sở nâng cao hiệu quả SXKD và tăng năng suất lao động.

Tiếp tục phối hợp với cơ quan có thẩm quyền địa phương, đề nghị giải quyết chính sách hỗ trợ đối với người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (nghỉ không hưởng lương, tạm hoãn hợp đồng lao động) theo Nghị quyết số 68, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và có ý kiến xây dựng.

Thay mặt HĐQT, tôi xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó cùng Công ty trong năm qua. Chúng tôi mong muốn trong thời gian tới sẽ tiếp tục nhận được sự đồng lòng, ủng hộ, sự chung tay góp sức của Quý vị để cùng nhau đưa Công ty ngày càng phát triển hơn nữa để đem lại lợi ích cho cổ đông, nâng cao đời sống người lao động và ngày càng có nhiều đóng góp cho cộng đồng xã hội.

Xin chúc Quý vị cổ đông, quý vị đại biểu mạnh khỏe hạnh phúc.

Xin trân trọng cảm ơn./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đào Anh Tuấn**

## CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT (Kèm theo Báo cáo hoạt động của HĐQT)

### ❖ Các Nghị quyết của HĐQT:

TT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	01-21/NQ-HĐQT	12/01/2021	Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021; Nhiệm vụ trọng tâm năm 2021.
2	02-21/NQ-HĐQT	26/02/2021	Kế hoạch SXKD năm 2021; Công tác cán bộ của công ty.
3	03-21/NQ-HĐQT	02/03/2021	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
4	04-21/NQ-HĐQT	02/04/2021	Tình hình thực hiện kết quả công tác SXKD Quý 1/2021, triển khai nhiệm vụ SXKD Quý 2/2021; Công tác cán bộ.
5	05-21/NQ-HĐQT	27/04/2021	Bầu chức danh Chủ tịch HĐQT
6	06-21/NQ-HĐQT	21/05/2021	Công tác cán bộ
7	07-21/NQ-HĐQT	08/07/2021	Kết quả thực hiện công tác SXKD 6 tháng đầu năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021; công tác tổ chức cán bộ.
8	08-21/NQ-HĐQT	19/08/2021	Công tác SXKD và phòng chống Covid-19; Công tác cán bộ.
9	09-21/NQ-HĐQT	06/10/2021	Chủ trương cử bổ sung Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn và nhân sự dự kiến bầu giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty để thay thế ông Nguyễn Đức Nhân nghỉ chế độ hưu trí.
10	10-21/NQ-HĐQT	06/10/2021	Kết quả thực hiện công tác SXKD 9 tháng đầu năm 2021; nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021.
11	11-21/NQ-HĐQT	15/11/2021	Điều chỉnh loại chứng khoán từ loại “Chuyển nhượng có điều kiện” sang loại “Chuyển nhượng tự do”
12	12-21/NQ-HĐQT	18/11/2021	Thống nhất nhân sự đề nghị cử làm Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty ĐSVN tại Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn, đồng thời bổ nhiệm giữ chức Tổng Giám đốc Công ty; Công tác nhân sự tại Công ty.

TT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
13	13-21/NQ-HĐQT	09/12/2021	Công tác cán bộ tại XN Toa xe Đà Nẵng

❖ Các Quyết định của HĐQT:

TT	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	170/QĐ-HĐQT	05/03/2021	V/v bổ nhiệm lại ông Đỗ Đình Dược giữ chức Phó Tổng Giám đốc
2	171/QĐ-HĐQT	05/03/2021	V/v bổ nhiệm lại ông Đào Anh Tuấn giữ chức Tổng Giám đốc
3	172/QĐ-HĐQT	05/03/2021	V/v kéo dài thời hạn giữ chức Phó TGĐ Công ty cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn đối với ông Lê Quốc Trung
4	182/QĐ-HĐQT	08/03/2021	Thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban giúp việc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
5	248/QĐ-HĐQT	07/05/2021	Phê duyệt Kế hoạch sử dụng vốn khấu hao TSCĐ năm 2021
6	249/QĐ-HĐQT	07/05/2021	Phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2021
7	259/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
8	260/QĐ-HĐQT	17/05/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
9	277/QĐ-HĐQT	11/06/2021	V/v phê duyệt kế hoạch lực chọn đơn vị tư vấn kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty
10	409/QĐ-HĐQT	12/11/2021	Quy định về quản lý an toàn giao thông đường sắt
11	411/QĐ-HĐQT	19/11/2021	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
12	422/QĐ-HĐQT	19/11/2021	V/v bổ nhiệm ông Mai Thế Mạnh giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty
13	432/QĐ-HĐQT	02/12/2021	Ban hành Quy định cấp lại, cấp mới Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI  
ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04 /BC-VTSG-BKS  
V/v báo cáo của BKS tại ĐHĐCĐ 2022.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 06 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: **Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2022**  
**Công ty Cổ phần Vận Tải Đường Sắt Sài Gòn**

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

**1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (BKS) gồm:**

- Ông Vũ Đình Điệp – Trưởng ban (Chuyên trách);
- Ông Trần Bắc Hà – Phó phòng AT-BVANQP (kiêm nhiệm);
- Bà Bùi Thị Hải Yên – Kế toán Đoàn tiếp viên ĐS Phương Nam (kiêm nhiệm).

**2. Kết quả hoạt động và giám sát của BKS.**

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông BKS không nhận được thông tin khiếu nại nào từ cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2021, BKS đã tổ chức 4 cuộc họp của BKS để triển khai các văn bản liên quan và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán, quản trị và điều hành Công ty.

BKS đã phối hợp cùng Tổ kiểm soát giá thành Công ty VTSG, tiến hành kiểm tra công tác tài chính kế toán tại các Chi nhánh nhằm xem xét, đánh giá, góp ý và trao đổi trực tiếp với các phòng chức năng tại các đơn vị; phát huy những ưu điểm và khắc phục những tồn tại trong việc quản lý tài chính, vật tư, hạch toán kế toán và các tài liệu khác.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về thẩm quyền của BKS.

### **3. Đánh giá của BKS đối với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:**

Báo cáo hoạt động của HĐQT, TGD đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại trong năm 2021 và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2022. BKS thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, TGD trong năm 2021 về các mặt của Công ty.

HQĐT và Ban TGD đã chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, chỉ đạo quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2021, thực hiện chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Công ty; chỉ đạo tốt công tác ứng phó bão lũ và sự cố tai nạn đường sắt; quyết liệt thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 và tổ chức vận chuyển hành khách, hàng hóa hợp lý và hiệu quả đồng thời với việc thi công gói 7.000 tỷ của hạ tầng đường sắt; tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT để quyết định kế hoạch đầu tư năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty; chỉ đạo hoàn thành xây dựng, sửa đổi các quy định, các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hình thức công ty cổ phần và quy định của pháp luật. HĐQT đã chỉ đạo, triển khai chiến lược phát triển có tính hiệu quả và tinh thần trách nhiệm cao. Các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ cuộc họp định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, tích cực chỉ đạo Ban TGD điều hành triển khai các giải pháp lớn của Công ty.

Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban TGD trong hoạt động điều hành SXKD, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021.

Các nghị quyết của HĐQT được ban hành tuân thủ theo thẩm quyền của HĐQT, nghị quyết của ĐHCĐ, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

HQĐT và Ban TGD đã chủ động, tích cực triển khai quyết liệt các giải pháp trong điều kiện khó khăn của hoạt động SXKD: bố trí cho người lao động nghỉ luân phiên, tạm hoãn HĐLĐ, nghỉ không hưởng lương, đồng thời có chính sách hỗ trợ đối với người lao động phải tạm hoãn HĐLĐ; quyết liệt chỉ đạo tiết giảm chi phí sản xuất do sản lượng và doanh thu sụt giảm.

HQĐT và Ban TGD đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin đầy đủ theo quy định hiện hành của pháp luật.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cổ đông khác:**

- Quan hệ với HĐQT và Ban TGD: HĐQT và Ban TGD cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

BKS kiến nghị và đề xuất với HĐQT và Ban TGD để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm, sai sót trong hoạt động SXKD.

- Quan hệ với các Chi nhánh, Phòng nghiệp vụ:

Cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu và phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu của BKS, đoàn kiểm tra và ý kiến của Ban TGD.

Chịu trách nhiệm khắc phục các kiến nghị của BKS theo chỉ đạo của Ban TGD.

### 5. Về kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và tài chính của Công ty:

BKS thống nhất với báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2021 của HĐQT và Ban TGD về các mặt: kinh doanh, công tác đầu tư phát triển, công tác quản lý công nợ và các mặt công tác khác của Công ty, những vấn đề còn tồn tại và cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2022.

Năm 2021 Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong SXKD do đại dịch Covid-19 và thiên tai bão lũ: trong đó, vận tải đường sắt bị ảnh hưởng trực tiếp, nhiều đoàn tàu phải hủy bỏ do thực hiện cách ly xã hội; dịch bệnh cũng gây ra tình trạng không có việc làm, người lao động phải tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ không lương, nghỉ luân phiên. Tình hình bão lũ tại khu vực miền Trung gây ách tắc chính tuyến, làm gián đoạn hoạt động SXKD của Công ty, cùng với việc triển khai thi công dự án nâng cấp hạ tầng đường sắt gói 7.000 tỷ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam làm hạn chế năng lực thông qua, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ vận tải khi phát sinh nhiều điểm chạy chậm, phong tỏa khu gian, xô lệch biểu đồ chạy tàu, tàu đến chậm giờ gây tâm lý bức xúc cho khách hàng; các vụ tai nạn, sự cố giao thông đường sắt còn tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn và ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tập thể Ban lãnh đạo và người lao động Công ty đã có nhiều cố gắng thực hiện các giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, đưa ra các hình thức kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ; Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh nên sản lượng và doanh thu vận tải liên tục sụt giảm so cùng kỳ (doanh thu vận tải đạt 893,6 tỷ đồng bằng 71,3% so với cùng kỳ) không bù đắp được chi phí, mặc dù HĐQT, ban điều hành ngay từ đầu năm đã kiểm soát, tiết giảm chi phí sản xuất, nhất là trong việc mua phẩm, tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ không lương, nghỉ luân phiên ... triệt để tiết kiệm chi phí nhưng tiêu lợi nhuận trước thuế: -138,9 tỷ đồng.

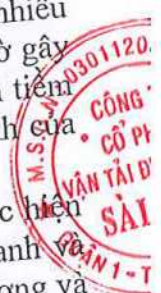
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty đã được phản ánh đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo tài chính năm 2021 được phản ánh Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt kiểm toán. ( Chi tiết tại Phụ lục số 1 ).

**Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2021:** ( Chi tiết tại PL số 3 ).

**Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:** ( Chi tiết tại Phụ lục số 2 ).

**Nhận xét đánh giá các chỉ tiêu tại ngày 31/12/2021:**  
Tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn là 0,43; Nợ ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản nợ phải trả ngắn hạn của Tổng công ty ĐSVN; Do doanh thu sụt giảm và các khoản nợ phải trả ngắn hạn nên làm lượng luân chuyển tiền tệ bị thiếu, hụt.

Tỷ lệ Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu 11,07 lần; Tỷ lệ này >1: Do các năm 2015-2019 Công ty thực hiện đầu tư mua mới 90 toa xe khách và 50 toa xe MC để đổi mới trang thiết bị vận tải, tăng tiện ích phục vụ khách hàng, đáp ứng nhu cầu vận chuyển của xã hội.



Ngoài ra hàng tồn kho là vật tư chủ yếu dùng cho sửa chữa toa xe > 92 tỷ đồng, chiếm dụng vốn kinh doanh rất lớn.

**6. Công tác đầu tư phát triển:**Năm 2021 không thực hiện đầu tư phát triển.

**7. Thẩm định báo cáo tài chính:**

Trên cơ sở các báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Chuẩn Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. BKS đã thẩm định và nhất trí báo cáo ĐHCĐ như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2021 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép, lưu trữ và phân loại các nội dung kinh tế theo đúng các quy định kế toán do Bộ Tài chính và pháp luật quy định;

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp;

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

**8. Thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2021:**

Năm 2021 ngành Giao thông vận tải nói chung và Công ty Cổ phần Vận tải Sài Gòn nói riêng đang chịu ảnh hưởng lớn từ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do Virus Corona gây ra. Việc này tác động rất lớn đến nhu cầu đi lại của người dân làm ảnh hưởng đến công tác vận tải hành khách, hàng hóa của Công ty. Có thời kỳ thực hiện chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ quyết liệt thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19, có thời điểm toàn ngành Đường sắt ngừng chạy tàu khách trên toàn tuyến. Do đó, các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu hành khách, không đạt so với kế hoạch đề ra và giảm so với cùng kỳ (bằng 71,3% so với cùng kỳ). Mặc dù Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ lãnh đạo đã tiết giảm chi phí nhưng doanh thu liên tục giảm sút không bù đắp được chi phí. Tình hình kinh doanh sắp tới còn có thể tiếp tục bị ảnh hưởng tùy thuộc vào việc kiểm soát dịch bệnh của Chính phủ và các nước trên thế giới.

Kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2021 sau kiểm toán là: -138,9 tỷ đồng; Chỉ tiêu Nghị quyết ĐHCĐ 2021 đề ra là: -227,093 tỷ đồng.

Lựa chọn kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán Chuẩn Việt theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2021 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.



Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021, Công ty đã thực hiện nộp ngân sách đầy đủ, kịp thời và đã chi trả thù lao năm 2021 cho các thành viên HĐQT và BKS theo quy định cũng như định mức đã được ĐHĐCĐ thông qua.

### **9. Các hoạt động công tác khác:**

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật; các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng Bộ Luật Lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.
- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng được kịp thời đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, ốm đau, bệnh tật được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong Công ty.
- Các tổ chức chính trị xã hội: công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện về thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật Doanh nghiệp.

### **10. Kế hoạch công tác năm 2022 của BKS:**

Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư của Công ty tại Cơ quan Công ty và các đơn vị trực thuộc. Giám sát HĐQT, Ban TGD Công ty thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Tiếp tục rà soát, kiến nghị những vấn đề bất cập trong các quy trình, quy chế, hoạt động kinh doanh của Công ty và giám sát việc tuân thủ thực hiện. Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập và kiểm toán nội bộ trong việc kiểm tra báo cáo tài chính. Giám sát việc thực hiện những nội dung đề nghị, góp ý của đơn vị kiểm toán độc lập.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

### **11. Nhận xét, kiến nghị:**

Trong năm 2021, mặc dù Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong SXKD song nhờ định hướng đúng đắn, quyết liệt trong công tác quản lý, điều hành, cùng với sự nỗ lực của tập thể người lao động Công ty đã khắc phục khó khăn vượt qua mọi trở ngại hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua về doanh thu, lợi nhuận, nộp nghĩa vụ ngân sách Nhà nước, ổn định và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, giữ vững sự ổn định trong mọi mặt hoạt động. Đến nay, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban TGD, BKS, các Chi nhánh và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

#### **Kiến nghị:**

Để giữ vững ổn định hoạt động SXKD, hoàn thành các chỉ tiêu năm 2022 được ĐHĐCĐ thường niên 2022 biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro

trong quá trình điều hành mọi hoạt động SXKD của Công ty, BKS đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

- Tập trung xây dựng bộ máy điều hành SXKD tinh gọn hiệu quả đáp ứng tốt công việc quản lý và điều hành sản xuất. Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản trị và điều hành SXKD vận tải. Chú trọng công tác truyền thông, thông tin cần thiết đối với khách hàng.

- Tăng vốn điều lệ tại thời điểm phù hợp đảm bảo đủ nguồn vốn đối ứng dự án và kế hoạch SXKD.

- Đề nghị HĐQT tiếp tục xây dựng kế hoạch trung dài hạn định hướng phát triển và cơ cấu tổ chức bộ máy hoạt động SXKD của Công ty.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của BKS theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

- Thường xuyên phối hợp giữa chuyên môn và các tổ chức đoàn thể; duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội.

Trên đây là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2021. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, BKS trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị ĐHĐCĐ thông qua và xác nhận báo cáo của BKS.

BKS xin chân thành cảm ơn các Cổ đông, HĐQT, Ban TGD, các Chi nhánh, các phòng nghiệp vụ và CBCNV Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

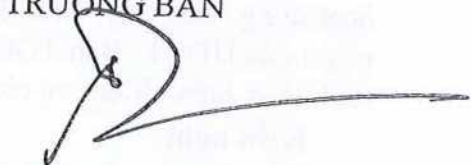
Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng báo cáo Đại hội.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT; Ban TGD Cty;
- Lưu: VT, BKS.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Vũ Đình Điệp**

**Phụ lục số 1**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**  
**Năm 2021**

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
			893.699.175.597	1.252.657.598.803
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	119.273.636	163.782.200
02	2. Các khoản giảm trừ		893.579.901.961	1.252.493.816.603
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		930.624.493.566	1.329.013.643.759
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	(37.044.591.605)	(76.519.827.156)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		740.050.495	2.396.444.115
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	46.462.868.249	53.384.628.310
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	46.462.868.249	53.384.628.310
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		50.455.246.088	70.900.817.893
25	8. Chi phí bán hàng	VI.5	33.648.630.139	35.132.135.496
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.6	(166.871.285.586)	(233.540.964.740)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		28.436.077.948	17.345.213.929
31	11. Thu nhập khác	VI.7	500.422.646	950.371.306
32	12. Chi phí khác		27.935.655.302	16.394.842.623
40	13. Lợi nhuận khác		(138.935.630.284)	(217.146.122.117)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		-	-
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	V.14	-	-
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		(138.935.630.284)	(217.146.122.117)
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(2.762)	(4.316)
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	VI.8.1	(2.762)	(4.316)
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	VI.8.2	-	-

**Phụ lục số 2**  
**Một số chỉ tiêu phân tích tài chính**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2021	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,43	Không tốt, lượng luân chuyển tiền tệ thiếu, hụt.
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,26	Không tốt, lượng luân chuyển tiền tệ thiếu, hụt.
<b>II</b>	<b>Cơ cấu vốn</b>			
1	Hệ số nợ / Tổng tài sản	Lần	0,92	92% TS của Cty hình thành từ nguồn vốn chiếm dụng (vốn vay, nợ phải trả), 18% TS hình thành từ vốn tự có.
2	Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	11,07	Vốn chiếm dụng (vốn vay, nợ phải trả) = 11,07 lần VCSH)
<b>III</b>	<b>Năng lực hoạt động</b>			
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	11	Vòng quay HTK năm trước = 11
2	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,64	
<b>IV</b>	<b>Khả năng sinh lời</b>			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	-15,55%	LN âm
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	-123,95%	LN âm
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	-10,27%	LN âm

**Phụ lục số 3**  
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
			323.555.730.787	307.415.456.965
100	A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	V.1	94.024.015.169	73.205.578.791
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền		44.024.015.169	73.205.578.791
111	1. Tiền		50.000.000.000	-
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	-
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		-	-
121	1. Chứng khoán kinh doanh		-	-
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)		-	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		100.602.124.680	88.624.808.221
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		63.828.142.348	47.120.670.857
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	21.092.506.921	6.033.599.608
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	-	-
133	3. Phải thu nội bộ		-	-
	- Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc		-	-
	- Phải thu nội bộ khác		-	-
134	4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		-	-
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn		-	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	V.4.1	15.681.475.411	35.470.537.756
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		-	-
140	IV. Hàng tồn kho	V.5	80.942.343.740	90.167.966.856
141	1. Hàng tồn kho		82.930.490.116	92.156.113.232
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(1.988.146.376)	(1.988.146.376)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		47.987.247.198	55.417.103.097
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.6.1	1.519.761.101	975.730.075
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		43.895.809.912	51.637.588.756
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.13	2.571.676.185	2.803.784.266
157	4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		-	-
155	4. Tài sản ngắn hạn khác		-	-

200	B- TÀI SẢN DÀI HẠN			1.028.987.628.000	1.117.807.031.733
210	I. Các khoản phải thu dài hạn			112.480.000	106.818.600
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng			-	-
212	2. Trả trước cho người bán dài hạn			-	-
213	3. Phải thu dài hạn nội bộ			-	-
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.4.2		112.480.000	106.818.600
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi			-	-
220	II. Tài sản cố định			1.006.093.707.873	1.085.750.439.412
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.7		1.006.093.707.873	1.085.750.439.412
222	- Nguyên giá			2.645.883.980.801	2.651.328.841.965
223	- Giá trị hao mòn lũy kế			(1.639.790.272.928)	(1.565.578.402.553)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính			-	-
225	- Nguyên giá			-	-
226	- Giá trị hao mòn lũy kế			-	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.8		-	-
228	- Nguyên giá			386.400.000	386.400.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế			(386.400.000)	(386.400.000)
230	III. Bất động sản đầu tư	V.9		6.507.027.195	7.669.665.531
231	- Nguyên giá			60.325.409.063	60.325.409.063
232	- Giá trị hao mòn lũy kế			(53.818.381.868)	(52.655.743.532)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn			2.314.728.639	2.314.728.639
241	1. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn			-	-
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	V.10		2.314.728.639	2.314.728.639
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn			-	-
251	1. Đầu tư vào công ty con			-	-
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh			-	-
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác			-	-
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)			-	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác			13.959.684.293	21.965.379.551
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.6.2		13.959.684.293	21.965.379.551
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại			-	-
268	3. Tài sản dài hạn khác			-	-
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		(270 = 100 + 200)	<b>1.352.543.358.787</b>	<b>1.425.222.488.698</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	<b>C- NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>1.240.450.380.150</b>	<b>1.174.193.879.777</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>759.615.987.276</b>	<b>637.858.490.174</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.11.1	514.912.657.486	286.968.058.472
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.12	20.843.950.974	4.745.701.059
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.13	28.267.517.844	25.152.358.514
314	4. Phải trả người lao động	V.14	46.584.156.937	66.293.443.619
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.15	13.453.195.383	3.934.221.782
316	6. Phải trả nội bộ		-	-
317	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	V.16.1	14.259.861.000	111.371.830.000
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	V.17.1	32.824.938.253	6.388.796.728
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.18.1	88.469.709.399	133.004.080.000
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn		-	-
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		-	-
327	10. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		-	-
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>480.834.392.874</b>	<b>536.335.389.603</b>
331	1. Phải trả dài hạn người bán	V.11.2	15.563.386.069	31.126.772.145
332	2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		-	-
337	2. Phải trả dài hạn khác	V.17.2	1.599.594.130	1.702.791.450
338	3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	V.18.2	463.655.530.986	496.156.610.986
335	5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		-	-
336	6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		-	-
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	V.19	15.881.689	15.881.689
318	5. Doanh thu chưa thực hiện	V.16.2	-	7.333.333.333
339	9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		-	-
400	<b>D- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>112.092.978.637</b>	<b>251.028.608.921</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	V.20	<b>112.092.978.637</b>	<b>251.028.608.921</b>
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		503.100.000.000	503.100.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		503.100.000.000	503.100.000.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-

412	2.	Thặng dư vốn cổ phần		-	-
414	3.	Vốn khác của chủ sở hữu		-	-
415	3.	Cổ phiếu quỹ (*)		-	-
416	5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
417	6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
418	4.	Quỹ đầu tư phát triển		1.606.543.514	1.606.543.514
420	4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-
421	5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(392.613.564.877)	(253.677.934.593)
421a	-	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>		(253.677.934.593)	(36.531.812.476)
421b	-	<i>Lợi nhuận chưa phân phối năm nay</i>		(138.935.630.284)	(217.146.122.117)
422	11.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		-	-
430	II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác		-	-
431	1.	Nguồn kinh phí		-	-
432	2.	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		-	-
440		<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>(440 = 300 + 400)</b>	<b>1.352.543.358.787</b>	<b>1.425.222.488.698</b>